



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: _____ Y _____ NO _____

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM Le van Minh
Last Middle First

Current Address: 40/4 ấp Hưng Phú, Long Hưng, Gò Công, Tiền Giang

Date of Birth: 08/09/41 Place of Birth: Gò Công

Previous Occupation (before 1975) Capt (Long An Sector)
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 06/00/75 To 02/78
Years: _____ Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: FVPPA
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Questionnaire for EX Political Prisoner in VIỆT-NAM:

I. - Basic information of applicant in VIỆT-NAM.

Full name of Ex Political Prisoner: LÊ VĂN MINH.

Date and place of birth: August 09th 1944 GỒ CÔNG.

Position, Rank: Đại-Vũ Đại-Đội-Trưởng 2/310 ĐPQ

Tiểu Khu Long-An.

Serial number: 61^A/108.390.

Military general: Đại-Tá Trần Vĩnh Huyền

Month 04 day 30 Years 1975 arrested.

Month 02 day 18 Years 1978 of Camps.

Present mailing address of EX Political Prisoner.

LÊ VĂN MINH

40/4 ấp Hưng-Phú, xã Long-Hưng, THỊ-XÃ GỒ CÔNG

TIỀN-GIANG

II. - Full list date of birth and place of birth EX Political Prisoner.

Immediately family and Father mother.

A. - Relatives to accompany with EX Political Prisoner to be considered for US Country.

Name	Date of birth	Place of birth	Sex	M/S	Relation Ship.
DIỆP LAN	March 24-1950	GỒ CÔNG	F		Legitimated wife
LÊ THỊ BẠCH YẾN	October 29-1968	nt	F		SON
LÊ HUỆ THÔNG	September 10-1970	nt	M	S	SON
LÊ THỊ MỸ TRĂNG	1978	nt	F		SON
LÊ THANH PHONG	1981	nt	M	S	SON
LÊ THỊ THU HƯỜNG	1984	nt	F		SON

B. - Completed family listing of Political Prisoners (living - dead)

Name	address
Father: LÊ VĂN TRÚ (living)	ấp THUẬN AN xã Long Thuận Thị xã Gò Công Tiền Giang.
Mother: PHẠM THỊ MÃO (living)	- nt -
Spouse: DIỄU LAN (living)	h/o/ấp Hưng Phú xã Long-Hưng Thị xã Gò Công Tiền Giang
Children:	
LÊ THỊ BẠCH YẾN	ấp Hưng Phú xã Long-Hưng Thị xã Gò Công Tiền Giang.
LÊ HUỆ THÔN	- nt -
LÊ THỊ MỸ TRANG	- nt -
LÊ THANH PHONG	- nt -
LÊ THỊ THU HƯƠNG	- nt -
Siblings:	
LÊ VĂN GIÀU	xã Long Thuận Thị xã Gò Công Tiền Giang
LÊ THỊ QUYÊN	xã Long Chánh Thị xã Gò Công Tiền Giang
LÊ VĂN NGHĨA	khóm 3 Phường II - Thị xã Gò Công Tiền Giang
LÊ KIM HOA	xã Long Thuận Thị xã Gò Công Tiền Giang
LÊ HỮU PHƯỚC	xã Long Thuận Thị xã Gò Công Tiền Giang

III. - Have you submitted the application for family.

Reunification until now, Have you? NO

Gò Công ngày 22 tháng 10 năm 1988.



IV. - Please listing here all documents, attached to this Questionnaire

1. - Photocopy of Release Certificate.

BỘ QUỐC PHÒNG
Cục Quân Pháp
Đã được cấp
Số: 27/Đ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số 316/TTg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chính sách đối với binh sĩ, nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ và đảng phái phản động hiện đang bị tập trung cải tạo.

Căn cứ thông tư Liên Bộ Quốc phòng - Nội vụ số 07TT/LB ngày 29-12-1977 về việc thực hiện chỉ thị số 316/TTg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ.

Thi hành quyết định số 25/QĐ ngày 26/1/1978 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

CẤP GIẤY RA TRẠI

- Họ và tên: Lê Văn Minh

Ngày, tháng, năm sinh: 3/08/1941

Quê quán: Thị trấn Hồ Lĩnh Tiên, xã

Trú quán: Đường Hồ Minh Khâm H. Phường 3 Gò Công

Số lính, cấp bậc, chức vụ trong bộ máy chính quyền, quân sự và các tổ chức chính trị - an ninh của chế độ cũ: 151/105.390. Trung

Đại đội trưởng 2/10. HQ Long An

- Khi về, phải trực tiếp trình ngay giấy này với Ủy Ban Nhân dân và công an xã, Phường: 3

Quận: Gò Công Tỉnh, Thành phố: Thị trấn Hồ Lĩnh Tiên, Gò Công

và phải tuân theo các quy định của Ủy Ban Nhân dân Tỉnh, Thành phố về việc quản chế, về nơi cư trú và các mặt quản lý khác:

- Thời hạn quản chế: Một năm

- Thời hạn đi đường: 03 ngày (kể từ ngày ký giấy ra trại).

- Tiền và lương thực đi đường đã cấp: tiền 2/1/78

Ngày 18 tháng 02 năm 1978

Thủ trưởng lĩnh tri

Thượng úy

FROM *Lê văn Minh*
40/4 ấp Hưng Phú xã Long Hưng
Thị xã Gò Công Tiền Giang



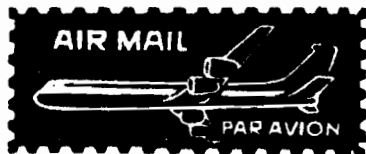
NOV 19 1980

TO Po Box 5435

ARLINGTON VA 22205-0035

TEL

USA



C O N T R O L

____ Card
____ ☒ Doc. Request; Form 3/21/89 VN
____ Release Order
____ Computer
____ Form "D"
____ ODP/Date _____
____ Membership; Letter